TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 34/2025/HS-ST Ngày 09-12-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thịnh và ông Lê Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/TLST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-QĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Nông Văn N (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 21/6/1986 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn B, xã K, tỉnh Lạng Sơn); Số CCCD: 020086011077, ngày cấp: 27/6/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Xuân V, sinh năm 1957 và bà Lành Thị N1, sinh năm 1959; có vợ là Hoàng Thị N2 và 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Tại bản án số: 03/2024/HSST, ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Huy N3, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (nay là Thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 04 phút ngày 12/6/2025, Tổ công tác gồm Phòng An ninh chính trị nội bộ, Phòng An ninh điều tra, Phòng C, Công an xã B, Công an xã Đ thuộc Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn phát hiện 01 xe ô tô màu trắng biển kiểm soát 12A-004.54 đang di chuyển theo hướng từ thôn Bản Chắt, xã B, huyện Đ đi thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, do Nông Văn N (người lái xe ô tô) đang trên đường đưa Trần Trí V1, L, Bả Tuấn H, Quách Hướng D là 04 người đàn ông Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ thôn Bản Chắt, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực đường tránh thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để nhận tiền công, những người đàn ông Trung Quốc đều không có giấy tờ liên quan đến xuất cảnh nhập cảnh, khi đi đến khu vực trên thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng đầu tháng 6/2025, một người đàn ông sử dụng tài khoản Wechat có tên bằng chữ Trung Quốc ghép với chữ "chi ca" kết bạn với Wechat của Nông Văn N tên "cuồng phong", người này tự giới thiệu nhà ở huyện L, tỉnh Lạng Sơn (Nông Văn N không biết người này), qua W "chi ca" đặt vấn đề thuê Nông Văn N chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, khi nào có người “chi ca" sẽ báo cho Nông Văn N biết để đón và trả tiền công, "chi ca" hướng dẫn Nông Văn N mua điện thoại mới và sim không chính chủ (sim rác) để liên lạc, Nông Văn N đã đi mua chiếc điện thoại V2 cùng sim rác số 0865691430 sau đó nhắn số trên cho “chi ca” qua W (tin nhắn này Nông Văn N đã xoá).

Khoảng 18 giờ ngày 12/6/2025, khi Nông Văn N đang ở nhà anh rể là Nguyễn Huy N3 thì nhận được cuộc gọi W từ "chi ca" (Nông Văn N đã xóa lịch sử cuộc gọi trên ứng dụng Wechat) bảo Nông Văn N sử dụng số điện thoại sim rác gọi vào số điện thoại 0702.811.104 của "chi ca" có việc gấp. Sau đó Nông Văn N đã sử dụng sim rác số 0863.691.430 để gọi đến số điện thoại 0702.811.104 của "chi ca", "chi ca" bảo Nông Văn N khoảng 19 giờ cùng ngày lái xe ô tô vào khu vực gần cổng trường Tiểu học thôn Bản Chắt, xã K, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là Bản Chắt, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn đón 04 (bốn) người Trung Quốc nhập cảnh trái phép và chở ra khu vực đường tránh thuộc xã Đ, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn), sẽ có người trả cho Nông Văn N tiền công đón, chở khách là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày hôm sau tại cây xăng số D3 xã L, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn), Nông Văn N đồng ý. Sau đó "chi ca" hỏi Nông Văn N đi xe loại gì và biển kiểm soát xe, Nông Văn N trả lời đi xe “su cóc” màu trắng, biển kiểm soát 12A-004.54. Sau khi nói chuyện với “chi ca” Nông Văn N bảo Nguyễn Huy N3 cho mượn xe ô tô đi vào Bản Chắt có việc (Nông Văn N không nói cho Nguyễn Huy N3 biết là đi đón khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép). Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, Nông Văn N đi đến địa điểm đón khách, quay đầu, mở cửa xe ô tô thì 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép là Trần Trí V1, Lý D1, Bả Tuấn Hàng, Quách Hướng D từ cạnh đường đi lên xe ngồi ở hai hàng ghế phía sau xe. Sau khi khách lên xe, Nông Văn N gọi cho "chi ca" để xác nhận những người đã lên xe có chính xác là khách cần đón không và được "chi ca" xác nhận là đúng. Sau đó Nông Văn N lái xe chở 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đi ra địa điểm trả khách như đã thống nhất, khi xe di chuyển đến khu vực thôn P, xã K,

tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn) thì Nông Văn N nhận được cuộc gọi của "chi ca" từ số 0779.862.667 hỏi Nông Văn N về tình hình di chuyển có vấn đề gì không, đồng thời bảo với Nông Văn N là "chi ca" sử dụng cả số điện thoại 0779.862.667, nếu không liên lạc được bằng số điện thoại 0702.811.104 thì cứ gọi vào số này. Khi xe di chuyển đến khu vực thôn K, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn) thì bị lực lượng chức năng dừng xe, kiểm tra, phát hiện Nông Văn N đang chở 04 (bốn) người Trung Quốc không có giấy tờ xuất nhập cảnh hợp pháp. Tại thời điểm lực lượng chức năng dừng xe Nông Văn N thì phía trước có một chiếc xe ô tô tải chở gỗ, do sợ bị phát hiện vì đang chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép nên Nông Văn N đã đánh lái sang bên trái để lách qua với mục đích tránh lực lượng chức năng kiểm tra nhưng không tránh kịp nên đã va chạm vào phía sau bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát 12C-126.70 do Bế Văn T (sinh năm 1990, trú tại: thôn K, xã K, tỉnh Lạng Sơn - trước đây là thôn K, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn) điều khiển đi trước cùng chiều làm cả 02 xe bị hư hỏng. Sau đó tổ công tác đã đưa Nông Văn N cùng tang vật và những người liên quan về trụ sở Công an xã Đ, tỉnh Lạng Sơn để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Các nội dung có liên quan trong vụ án:

1. Đối với Trần Trí V1, Lý D1, Bả Tuấn H, Quách Hướng D (là 04 người Trung Quốc) thông qua mạng xã hội được những người đàn ông Trung Quốc và Việt Nam đưa, đón để nhập cảnh trái phép vào Việt Nam khi di chuyển đều bị bịt kín đầu và thu hết điện thoại. Ngày 13/6/2025, Phòng Q1 Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất nhập cảnh. Ngày 30/6/2025 đã bàn giao 04 công dân này cho Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế H2 - Bộ Chi huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn để trục xuất theo quy định.

2. Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản Wechat có tên bằng chữ Trung Quốc ghép với chữ “chi ca” do Nông Văn N không biết thông tin vụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

3. Đối với số điện thoại 0702.811.104 Cơ quan An ninh điều tra đã phối hợp với cơ quan viễn thông tra cứu. Kết quả xác định chủ thuê bao trên có thông tin: Đồng Thị D2, sinh ngày 01/01/1994; địa chỉ: Ấp B, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (nay là Ấp B, xã Đ, tỉnh Cà Mau). Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ủy thác cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C xác minh, triệu tập ghi lời khai, kết quả: Tại thời điểm xác minh Đồng Thị D2 không có mặt tại địa phương, do đó Cơ quan điều tra chưa triệu tập ghi lời khai được Đồng Thị D2 để làm rõ mức độ liên quan trong vụ án. Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh nếu vi phạm sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Đối với số diện thoại 0779.862.667: Cơ quan An ninh điều tra đã phối hợp với cơ quan viễn thông tra cứu. Kết quả xác định chủ thuê bao trên có thông tin: Trần Ngọc Thủy T1, sinh ngày 31/7/1993; Địa chỉ: phường E, quận P, thành phố Hồ Chí Minh (nay là: Căn hộ B, Lô B, Chung cư B, số C, đường N, khu phố H, phường Đ, thành phố Hồ Chí Minh). Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh

Lạng Sơn đã ủy thác cho Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố H xác minh, triệu tập ghi lời khai, kết quả: Từ trước đến nay Trần Ngọc Thủy T1 chưa từng sử dụng số điện thoại 0779.862.667 và cũng không biết ai sử dụng số thuê bao này. Trần Ngọc Thủy T1 không được cho ai mượn Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân để đăng ký thông tin thuê bao và cũng chưa từng làm mất giấy tờ tuỳ thân Trần Ngọc Thủy T1 không biết tại sao số thuê bao 0779.862.667 lại đăng ký bằng thông tin cá nhân của mình. Tài liệu điều tra cho thấy Trần Ngọc Thủy T1 không liên quan đến vụ án.

5. Đối với các đối tượng người Trung Quốc và người Việt Nam đã tổ chức cho Trần Trí V1, Lý D1, Bả T2 Hàng, Quách Hướng D nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và đưa đến khu vực cổng Trường tiểu học B để những người này lên xe ô tô Nông Văn N. Do không có thông tin về các đối tượng này nên Cơ quan An ninh điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

6. Đối với chiếc xe xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI màu trắng, BKS: 12A-004.54 do Nông Văn N sử dụng chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép bị tạm giữ, kết quả điều tra xác định: Ngày 12/6/2025, Nông Văn N đã mượn chiếc xe trên của Nguyễn Huy N3 (là anh rể của Nông Văn N) để đi chở 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, khi mượn xe Nông Văn N không nói với Nguyễn Huy N3 là sử dụng xe để đi chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép.

Tiến hành ghi lời khai Nguyễn Huy N3 xác định, khoảng tháng 11/2024, Nguyễn Huy N3 mua chiếc xe trên với Chu Văn Q, sinh năm 1988, trú tại thôn H, phường T, tỉnh Lạng Sơn là chủ Gara ô tô S có địa chỉ tại: Ngã tư Phai T, Quốc lộ A, phường K, tỉnh Lạng Sơn với số tiền 76.000.000 đồng. Khi mua chiếc xe trên hai bên không làm giấy tờ mua bán cũng như các thủ tục sang tên đổi chủ, Nguyễn Huy N3 tiếp tục sử dụng giấy tờ của chủ xe cũ nhận lại từ Chu Văn Q (Chu Văn Q mua lại chiếc xe trên đầu năm 2024 cũng không làm thủ tục sang tên đổi chủ). Ngày 12/6/2025, Nguyễn Huy N3 cho Nông Văn N mượn xe nhưng không biết Nông Văn N lấy xe đi chở người nhập cảnh trái phép, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định Nguyễn Huy N3 liên quan trong vụ án.

Đối với phần hư hỏng của xe ô tô tải biển kiểm soát 12C - 126.70 là của Bế Văn T, do Bế Văn T điều khiển bị xước nhẹ phần đèn hậu bên trái, không có người bị thương, phần hư hỏng ô tô sau vụ va chạm không lớn nên Bế Văn T đã tự khắc phục, sửa chữa và không có yêu cầu Nông Văn N đền bù, khắc phục. Đối với phần hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu trắng, biển kiểm soát 12A- 004.54 Nguyễn Huy N3 không yêu cầu Nông Văn N bồi thường khắc phục hậu quả.

Tang vật, vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh, cũ, bên trong gắn 01 sim điện thoaip; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ, bên trong gắn 01 sim điện thoại (đều đã qua sử dụng); 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu SUZUKI; số loại SK41WV; màu sơn: Trắng: BKS: 12A- 004.54; số máy: F10A1080475; số khung: DA21VVN103674; dung tích xi lanh: 790cm3; năm sản xuất: 2004; số chỗ ngồi: 07 chỗ; khối lượng bản thân: 770kg; khối toàn bộ: 1450kg; xe cũ, đã qua sử dụng. Tình trạng xe: Bẹp lõm nóc xe; kính chắn gió phía trước vỡ hoàn toàn; khung kim loại phía trước bên phải đầu xe móp, méo,

biến dạng, có vết mài trượt; nắp capô phía trước bên phải nứt vỡ, bẹp lõm; cánh cửa xe phía trước bên phải móp méo, biến dạng, nứt vỡ, xước sơn; gương chiếu hậu bên phải gãy rời; cốp dụng đồ phía trước bên ghế phụ bật rời khỏi vị trí cố định; ốp nhựa đèn tín hiểu sườn xe bên phải nứt vỡ bung bật khỏi vị trí cố định; kính chắn gió cửa xe bên phải vỡ hoàn toàn.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS-P2, ngày 14/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn N về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Huy N3 vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Ông là người sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu trắng, biển kiểm soát 12A- 004.54. Ngày 12/6/2025, Nông Văn N là em vợ ông đã hỏi ông mượn xe ô tô đi có việc, ông không biết, không liên quan đến việc Nông Văn N đã sử dụng xe ô tô của ông để chở 04 người đàn ông Trung Quốc nhập cảnh vào Việt Nam. Đến nay ông đề nghị Toà án xem xét trả lại cho ông chiếc xe ô tô trên. Ông không yêu cầu Nông Văn N phải bồi thường thiệt hại về dân sự do chiếc xe ô tô bị va chạm gây hư hỏng tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn N từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106. Đề nghị tịch thu, hoá giá nộp Ngân sách Nhà nước: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh, cũ, bên trong gắn 01 sim điện thoại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ, bên trong gắn 01 sim điện thoại (đều đã qua sử dụng). Trả lại cho ông Nguyễn Huy N3 01 xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu trắng, biển kiểm soát 12A-004.54. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị được miễn án phí hình sự nên được miễn nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Huy N3 vắng mặt. Hồ sơ thể hiện họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 20 giờ 04 phút, ngày 12/6/2025 tại khu vực thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn K, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn) lực lượng chức năng làm nhiệm vụ bắt quả tang Nông Văn N đang chở 04 người đàn ông Trung Quốc nhập cảnh trái phép đi sâu vào nội địa Việt Nam để nhận tiền công 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*), Nông Văn N chưa nhận được tiền công. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nông Văn N phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của N4 và gây mất ổn định xã hội tại địa phương nhất là khu vực biên giới. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh đúng pháp luật nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2024 đã bị Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép, đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được Ủy ban nhân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn tặng thưởng 02 Giấy khen do đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước năm 2021 và có thành tích trong thực hiện chính sách pháp luật về thuế năm 2022; bố đẻ của bị cáo được Ủy ban nhân tỉnh Lạng Sơn tặng thưởng Bằng khen do đã có nhiều thành tích trong phong trào thi đua bảo vệ chủ quyền an ninh

biên giới quốc gia, được Bộ tặng Kỷ niệm chương vì chủ quyền an ninh biên giới; ông nội là Nông Nhật T3 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và Huy chương kháng chiến hạng Nhất; bị cáo là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án số 03/2024/HSST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép, chưa được xoá án tích, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, cần có mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc, xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 4 Điều 348 Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định*". Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh, cũ, bên trong gắn 01 sim điện thoại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ, bên trong gắn 01 sim điện thoại (đều đã qua sử dụng) đây là vật chứng được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, hoá giá nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu SUZUKI; số loại SK41WV; màu sơn: Trắng: BKS: 12A- 004.54; số máy: F10A1080475; số khung: DA21VVN103674; dung tích xi lanh: 790cm3; năm sản xuất: 2004; số chỗ ngồi: 07 chỗ; khối lượng bản thân: 770kg; khối toàn bộ: 1450kg; xe cũ, đã qua sử dụng. Tình trạng xe: Bẹp lõm nóc xe; kính chắn gió phía trước vỡ hoàn toàn; khung kim loại phía trước bên phải đầu xe móp, méo, biến dạng, có vết mài trượt; nắp capô phía trước bên phải nứt vỡ, bẹp lõm; cánh cửa xe phía trước bên phải móp méo, biến dạng, nứt vỡ, xước sơn; gương chiếu hậu bên phải gãy rời; cốp dụng đồ phía trước bên ghế phụ bật rời khỏi vị trí cố định; ốp nhựa đèn tín hiếu sườn xe bên phải nứt vỡ bung bật khỏi vị trí cố định; kính chắn gió cửa xe bên phải vỡ hoàn toàn, do Nông Văn N mượn của anh rể Nguyễn Huy N3 sử dụng chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép bị tạm giữ, quá trình điều tra xác định Nguyễn Huy N3 không biết, không liên quan trong vụ án nên hoàn trả lại chiếc xe ô tô cho ông Nguyễn Huy N3 theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Trần Trí V1, Lý D1, Bả Tuấn H, Quách Hướng D (là 04 người Trung Quốc) đã được nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Ngày 13/6/2025, Phòng

Q1 Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất nhập cảnh. Ngày 30/6/2025 đã bàn giao 04 công dân này cho Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế H2 - Bộ Chi huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn để trục xuất theo đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản Wechat có tên bằng chữ Trung Quốc ghép với chữ "chi ca" do Nông Văn N không biết thông tin cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ. Đối với số điện thoại 0702.811.104. Kết quả xác định chủ thuê bao trên có thông tin: Đồng Thị D2. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ủy thác cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C xác minh, triệu tập ghi lời khai, kết quả: Tại thời điểm xác minh Đồng Thị D2 không có mặt tại địa phương, do đó Cơ quan điều tra chưa triệu tập ghi lời khai được Đồng Thị D2 để làm rõ mức độ liên quan trong vụ án. Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh nếu vi phạm sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với số diện thoại 0779.862.667. Kết quả xác định chủ thuê bao trên có thông tin: Trần Ngọc Thủy T1. Tài liệu điều tra cho thấy Trần Ngọc Thủy T1 không liên quan đến vụ án. Đối với các đối tượng người Trung Quốc và người Việt Nam đã tổ chức cho Trần Trí V1, Lý D1, Bả T2 Hàng, Quách Hướng D nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và đưa đến khu vực cổng Trường tiểu học B để những người này lên xe ô tô Nông Văn N. Do không có thông tin về các đối tượng này nên Cơ quan An ninh điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI màu trắng, BKS: 12A-004.54 do Nông Văn N sử dụng chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép bị tạm giữ, Nông Văn N đã mượn chiếc xe trên của Nguyễn Huy N3 (là anh rể của Nông Văn N) để đi chở 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, khi mượn xe Nông Văn N không nói với Nguyễn Huy N3 là sử dụng xe để đi chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Chiếc xe trên do Nguyễn Huy N3 mua với Chu Văn Q, sinh năm 1988, trú tại thôn H, phường T, tỉnh Lạng Sơn là chủ Gara ô tô S có địa chỉ tại: Ngã tư Phai T, Quốc lộ A, phường K, tỉnh Lạng Sơn, khi mua chiếc xe trên hai bên không làm giấy tờ mua bán cũng như các thủ tục sang tên đổi chủ, Nguyễn Huy N3 mua lại chiếc xe trên đầu năm 2024 cũng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Nguyễn Huy N3 cho Nông Văn N mượn xe nhưng không biết Nông Văn N lấy xe đi chở người nhập cảnh trái phép, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định Nguyễn Huy N3 liên quan trong vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với phần hư hỏng của xe ô tô tải biển kiểm soát 12C - 126.70 là của Bế Văn T, do Bế Văn T điều khiển bị xước nhẹ phần đèn hậu bên trái, không có người bị thương, sau vụ va chạm không lớn nên Bế Văn T đã tự khắc phục, sửa chữa và không có yêu cầu Nông Văn N đền bù, khắc phục. Đối với phần hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu trắng, biển kiểm soát 12A- 004.54 Nguyễn Huy N3 không yêu cầu Nông Văn N bồi thường khắc phục hậu quả, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa đối với bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự nên bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nông Văn N 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, hoá giá, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh, cũ, bên trong gắn 01 sim điện thoại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ, bên trong gắn 01 sim điện thoại (đều đã qua sử dụng).

3.2. Trả lại cho ông Nguyễn Huy N3 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu SUZUKI; số loại SK41WV; màu sơn: Trắng: BKS: 12A- 004.54; số máy: F10A1080475; số khung: DA21VVN103674; dung tích xi lanh: 790cm3; năm sản xuất: 2004; số chỗ ngồi: 07 chỗ; khối lượng bản thân: 770kg; khối toàn bộ: 1450kg; xe cũ, đã qua sử dụng. Tình trạng xe: Bẹp lõm nóc xe; kính chắn gió phía trước vỡ hoàn toàn; khung kim loại phía trước bên phải đầu xe móp, méo, biến dạng, có vết mài trượt; nắp capô phía trước bên phải nứt vỡ, bẹp lõm; cánh cửa

xe phía trước bên phải móp méo, biến dạng, nứt vỡ, xước sơn; gương chiếu hậu bên phải gãy rời; cốp dụng đồ phía trước bên ghế phụ bật rời khỏi vị trí cố định; ốp nhựa đèn tín hiếu sườn xe bên phải nứt vỡ bung bật khỏi vị trí cố định; kính chắn gió cửa xe bên phải vỡ hoàn toàn. Khi giao nhận trên xe ô tô không có tài sản gì.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/11/2025).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn N được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Huyền